

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2022/HS-PT**

Ngày: 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Thẩm phán: bà Đỗ Thu Hương.

Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tô Uyên, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà
Ngôn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn Đ, tên gọi khác: Bùi Anh Đ; Sinh ngày 28 tháng 9 năm 1989 tại tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: số nhà 14, tổ dân phố 07, phường N, thành phố P, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty cấp nước Điện Biên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn G và bà Vũ Thị V; có vợ là Phạm Hồng N và 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Gây mất trật tự công cộng”; Nhân thân: Ngày 15/6/2007 Bùi Văn Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên kết án 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 23/6/2006 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phạt tiền 50.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, ngày 30/6/2018 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phạt 6.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác và hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, ngày 14/5/2021 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phạt 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự khu dân cư; Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2021 đến ngày 14/8/2021 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Đ: ông Lê Tuấn A, Luật sư, Văn phòng Luật sư Bảo Nhân, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: số 328 đường L, H, Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp phối hợp với Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ dân phố 07, phường N, thành phố P, tỉnh Điện Biên phát hiện bị cáo Bùi Văn Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 27F1-8233 hướng đi từ cầu C4 ra Quốc lộ 279 có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, bị cáo Đ đã tự giác lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu xanh bên trong có 05 gói nhỏ, đều gói bằng nilon màu xanh chứa 12 viên nén nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Quá trình điều tra bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận: khoảng 12 giờ ngày 06/8/2021, một mình bị cáo Đ điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy để sử dụng; khi đến cổng chào thôn Cộng Hòa, xã T, huyện Đ thì gặp một người nam giới không quen biết. Bị cáo Đ dừng xe hỏi mua được của người nam thành niên 500.000 đồng ma túy hồng phiến. Sau khi nhận tiền bị cáo Đ đưa, người nam giới đưa cho bị cáo Đ 01 gói nilon màu xanh đã hàn kín miệng bên trong có 12 viên hồng phiến và 01 đoạn ống tre nhỏ dài khoảng 15 cm. Bị cáo Đ cất giấu gói ma túy và đoạn ống tre vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc và điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về thì bị lực lượng Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 942/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: mẫu cần giám định thu giữ của Bùi Văn Đ là chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng vật chứng thu giữ là 1,18 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HSST ngày 29/11/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 02 năm tù, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 06/8/2021 đến ngày 14/8/2021 là 09 ngày, bị cáo còn phải tiếp tục thi hành 01 (một) năm 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi tuyên án, ngày 03/12/2021, bị cáo Bùi Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ kết án bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là không oan sai, đúng người đúng tội; bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được coi là hợp lệ.

- Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng, nhưng không phải là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Gây rối trật tự công cộng, bị xử phạt hành chính nhiều lần, có 01 tiền sự về hành vi gây mất trật tự khu dân cư chưa được xóa. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là có căn cứ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được căn cứ để có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 38/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Đ không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị: trong quá trình chuẩn bị xét xử, Người bào chữa đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu thể hiện ông ngoại của bị cáo Bùi Văn Đ là gia đình công với cách mạng. Bị cáo phạm tội về ma túy là lần đầu, tính chất tàng trữ chỉ để sử dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với xã hội.

Trong phần tranh luận: không ai có tranh luận gì; trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 12 giờ ngày 06/8/2021, bị cáo mua 1,18 gam Methamphetamine của một người nam giới không quen biết với giá 500.000đ để sử dụng. Bị cáo cất giấu ma túy trong người, đang trên đường về nhà thì bị Công an thành phố Điện Biên Phủ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy cho lực lượng chức năng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối

với bị cáo Bùi Anh Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu cho thấy ông Vũ Văn Đ là ông ngoại của bị cáo Bùi Văn Đ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba và là gia đình có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Mặt khác, quá trình tố tụng cho thấy, khi bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua vận động, giải thích bị cáo đã tự lấy ma túy đang cất giấu trong người ra giao nộp. Do đó, có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ thêm hình phạt chính cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ (tên gọi khác Bùi Anh Đ). Sửa Bản án sơ thẩm số: 38/2021/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 01 (một) năm 08 (*tám*) tháng tù; khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 (*một*) năm 07 (*bảy*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Khóa 14) quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc I TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND thành phố Điện Biên Phủ;
- VKSND thành phố Điện Biên Phủ;
- Công an thành phố Điện Biên Phủ;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS thành phố Điện Biên Phủ;
- Cục thi hành án tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa